

Số: **18** /2025/TT-BKHHCN

Hà Nội, ngày **10** tháng **9** năm 2025

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 15/2023/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thông tin, Thống kê;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 15/2023/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 15/2023/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN)

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Cách thức nộp hồ sơ:

Hồ sơ được nộp trực tiếp, gửi qua đường bưu chính hoặc thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện nộp hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ (sau đây viết tắt là Giấy chứng nhận), Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (sau đây viết tắt là Giấy phép) theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư này;

Đối với hồ sơ nộp thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến: Hồ sơ đăng ký phải sử dụng định dạng Portable Document (.pdf), sử dụng phông chữ tiếng Việt Unicode (Time New Roman) theo tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 6909:2001), được ký số hoặc số hóa từ bản giấy, bảo đảm tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác các nội dung theo bản giấy.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Đối với tổ chức khoa học và công nghệ đăng ký hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ có quy định riêng về điều kiện thành lập và hoạt động, Cục Thông tin, Thống kê hoặc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Sở Khoa học và Công nghệ) có trách nhiệm gửi văn bản xin ý kiến các cơ quan, đơn vị được giao quản lý nhà nước về lĩnh vực đó, trừ trường hợp đã xin ý kiến khi thẩm định thành lập.”.

3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 như sau:

“1. Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho Cục Thông tin, Thống kê thẩm quyền cấp, thay đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 08/2014/NĐ-CP.

Sở Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh có thẩm quyền cấp, thay đổi, bổ sung, cấp lại, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ tại Việt Nam theo quy định tại Điều 8 và Điều 20 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP.

2. Tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi văn phòng đại diện, chi nhánh đặt trụ sở chính cấp Giấy phép tại Việt Nam theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây viết tắt là Nghị định số 133/2025/NĐ-CP).”;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 4 như sau:

“a) Giấy chứng nhận theo Mẫu 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Giấy phép theo Mẫu 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;”.

4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu như sau:

“Tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Nghị định số 120/2020/NĐ-CP) thì điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và Nghị định số 08/2014/NĐ-CP.

Các tổ chức khoa học và công nghệ không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP thì điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập thực hiện theo quy định tại Nghị định số 08/2014/NĐ-CP.

Điều kiện thành lập và hồ sơ đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học công nghệ quy định tại Điều 4 và Điều 9 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP được hướng dẫn cụ thể như sau:”;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

“a) Trường hợp tổ chức khoa học và công nghệ công lập:

Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập tổ chức khoa học và công nghệ công lập sau khi có ý kiến thẩm định của cơ quan, tổ chức thẩm định thành lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và Nghị định số 08/2014/NĐ-CP.”;

c) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 như sau:

“d) Trường hợp tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập, phê duyệt Điều lệ.

Hồ sơ đề nghị cho phép thành lập, phê duyệt điều lệ tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài bao gồm các tài liệu theo quy định tại Điều 13 và 62 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP. Đơn đề nghị cho phép thành lập tổ chức theo Mẫu 6 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Đề nghị cấp Giấy phép:

Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP; lĩnh vực hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài phải đáp ứng yêu cầu quy định tại Khoản 3 Điều 11 và Khoản 2 Điều 15 Luật khoa học và công nghệ.

Đơn đề nghị cấp Giấy phép theo Mẫu 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài

Điều kiện, hồ sơ và trình tự thủ tục đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 63 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP.

Đơn đề nghị thành lập theo Mẫu 16 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh ở nước ngoài

Điều kiện, hồ sơ và trình tự, thủ tục đề nghị thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 64 Nghị định số 133/2025/NĐ-CP.

Đơn đề nghị thành lập theo Mẫu 17 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.”.

8. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 15 như sau:

“b) Phương thức nộp báo cáo: Báo cáo tình hình hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ được thực hiện bằng hình thức bản giấy hoặc bản điện tử:

Báo cáo bằng văn bản giấy phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ để phục vụ cho việc kiểm tra, đối chiếu, xử lý số liệu;

Báo cáo bản điện tử có chữ ký số của lãnh đạo tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ phải sử dụng định dạng Portable Document (.pdf), sử dụng phông chữ tiếng Việt Unicode (Time New Roman) theo tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 6909:2001), không được đặt mật khẩu và gửi về địa chỉ thư điện tử đến cơ quan cấp giấy chứng nhận, giấy phép.”.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, bổ sung khoản 1a sau khoản 1 và bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 16 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và bổ sung khoản 1a như sau:

“1. Trách nhiệm của Cục Thông tin, Thống kê:

a) Tổ chức thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận cho các tổ chức khoa học và công nghệ theo thẩm quyền.

b) Theo dõi, kiểm tra hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ theo các nội dung theo thẩm quyền và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện việc công bố trên cổng thông tin điện tử của Cục Thông tin, Thống kê thông tin về các tổ chức khoa học và công nghệ theo thẩm quyền.

d) Hướng dẫn các Sở Khoa học và Công nghệ về nghiệp vụ đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ.

đ) Xây dựng, hoàn thiện và cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về tổ chức khoa học và công nghệ trên toàn quốc.

1a. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện việc cấp Giấy phép theo thẩm quyền.

b) Theo dõi, kiểm tra hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh theo các nội dung đã ghi trong Giấy phép đã cấp, xử lý và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả công tác cấp Giấy phép định kỳ hằng năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

d) Thực hiện việc công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông tin về các văn phòng đại diện, chi nhánh đã được cấp Giấy phép.

đ) Cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về tổ chức khoa học và công nghệ.”.

b) Bổ sung điểm đ khoản 2 như sau:

“đ) Cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về tổ chức khoa học và công nghệ.”.

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 18 như sau:

“1. Cục Thông tin, Thống kê trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị, cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN.”.

Điều 2. Thay thế biểu mẫu của Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN

Thay thế Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 5, Mẫu 6, Mẫu 13, Mẫu 15, Mẫu 16, Mẫu 17 tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 03/2014/TT-BKHHCN bằng các biểu mẫu tương ứng tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Đối với đơn, hồ sơ đã được Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp nhận trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa giải quyết xong thì tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận đơn, hồ sơ đó.

3. Văn bản, giấy tờ đã được Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa

hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được thay đổi, bổ sung, cấp lại, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại Thông tư này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết. ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ (đề nghị);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý XLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Chính phủ; Công báo;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Công Thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TTTK.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng



Phụ lục

(Kèm theo Thông tư số 18/2025/TT-BKHHCN

ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ do Cục Thông tin, Thống kê cấp cho tổ chức khoa học và công nghệ (Mẫu 1).
2. Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu 2).
3. Đơn đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ (Mẫu 5).
4. Đơn đề nghị cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài (Mẫu 6).
5. Đơn đề nghị thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động (Mẫu 13).
6. Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu 15).
7. Đơn đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài (Mẫu 16).
8. Đơn đề nghị thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ (Mẫu 17).



QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY CHỨNG NHẬN

Tổ chức khoa học và công nghệ phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy chứng nhận khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xoá nội dung trong Giấy chứng nhận.
3. Nghiêm cấm cho mượn, cho thuê Giấy chứng nhận.
4. Làm thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận theo đúng quy định.
5. Làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định khi Giấy chứng nhận bị mất hoặc rách, nát.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN, THỐNG KÊ

CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Đăng ký lần đầu, ngày tháng năm
Đăng ký lần thứ: ngày tháng năm

Tên tổ chức khoa học và công nghệ: ⁽¹⁾

Tên viết tắt: (nếu có)

Tên viết bằng tiếng nước ngoài: (nếu có)

Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: (nếu có)

Trụ sở chính:

Địa điểm hoạt động: (nếu có)

Tổng số vốn: ⁽²⁾ đồng

Cơ quan quyết định thành lập: ⁽³⁾

Quyết định thành lập: số ngày

Cơ quan quản lý trực tiếp: ⁽⁴⁾

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên:

Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

Nơi cấp:

Ngày cấp:

SỐ ĐĂNG KÝ:

Hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ sau:

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Hà Nội, ngày tháng năm

CỤC TRƯỞNG

- ⁽¹⁾ Tổ chức có vốn nước ngoài ghi là: "Tên tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài:"
- ⁽²⁾ Tổ chức có vốn nước ngoài ghi thêm: "trong đó, số vốn của bên nước ngoài: "
- ⁽³⁾ Tổ chức do cá nhân thành lập ghi: "Biên bản của Hội đồng sáng lập ngày "
- ⁽⁴⁾ Tổ chức do cá nhân thành lập ghi: "Không có" (tổ chức do cá nhân thành lập)

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY PHÉP

Văn phòng đại diện/Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định sau:

1. Xuất trình Giấy phép khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
2. Nghiêm cấm sửa chữa, tẩy xoá nội dung trong Giấy phép.
3. Nghiêm cấm cho mượn, cho thuê Giấy phép.
4. Làm thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép theo đúng quy định.
5. Làm thủ tục cấp lại Giấy phép theo quy định khi Giấy phép bị mất hoặc rách, nát.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY PHÉP

**THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

TÊN CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CẤP GIẤY PHÉP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: _____ /GP-

....., ngày tháng năm

GIẤY PHÉP

**THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NƯỚC NGOÀI
TẠI VIỆT NAM**

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP

- Căn cứ ;
- Theo đề nghị của ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức:

Trụ sở chính:

Quốc tịch:

Được thành lập Văn phòng đại diện/Chi nhánh tại tỉnh/thành phố:

Điều 2. Tên Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

Tên đầy đủ:

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài:

Tên viết tắt (nếu có):

Điều 3. Địa chỉ trụ sở Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

Điều 4. Người đứng đầu Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

Ông/bà:

Ngày sinh:

Quốc tịch:

Hộ chiếu/CC/CCCD số: _____ nơi cấp: _____ ngày cấp: _____

Chức danh:

Điều 5. Lĩnh vực hoạt động của Văn phòng đại diện/Chi nhánh:

(Đối với những lĩnh vực hoạt động có điều kiện theo quy định của pháp luật, trước khi thực hiện phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền).

Điều 6. Hiệu lực của Giấy phép

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị đến: ngày tháng năm .

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÓ
THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP**

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Kính gửi: Cục Thông tin, Thống kê/ Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

(Ghi tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài; tên viết tắt bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài (nếu có)).

2. Trụ sở chính:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

3. Cơ quan/tổ chức quyết định thành lập:

Tên cơ quan/tổ chức:

Quyết định thành lập số: ngày

(Hoặc “Biên bản của Hội đồng sáng lập ngày ”, đối với tổ chức do cá nhân thành lập).

4. Người đứng đầu:

Họ và tên:

Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

nơi cấp:

ngày cấp:

Điện thoại:

Email:

Trình độ đào tạo:

Chức danh khoa học (nếu có):

5. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ: ghi tóm tắt (căn cứ vào quyết định thành lập và điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức).

6. Tổng số vốn:

Số tiền:

đồng

7. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký hoạt động.

- Hoạt động theo đúng nội dung Giấy chứng nhận được cấp, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của tổ chức.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC

(ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP THÀNH LẬP TỔ CHỨC KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ CÓ VỐN NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

..... (ghi tên đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập) đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố... cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài với các nội dung sau:

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ: (Ghi tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài; tên viết tắt bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài (nếu có)).

2. Trụ sở chính:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

3. Người đứng đầu:

Họ và tên:

Ngày sinh:

Giới tính:

Điện thoại:

Email:

Trình độ đào tạo:

Chức danh khoa học (nếu có):

CC/CCCD/Hộ chiếu: số:

nơi cấp: ngày cấp:

(Hộ chiếu: số:

nơi cấp:

ngày cấp:

, đối với người nước ngoài).

4. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ:**5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thành lập:**

Ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân và các thông tin liên quan (quốc tịch/hộ chiếu, Giấy chứng nhận hoạt động hoặc giấy tờ có giá trị tương đương, thời gian hoạt động, địa chỉ liên hệ), tỉ lệ góp vốn, số tiền góp vốn.

6. Tổng số vốn:

Số tiền: đồng

Trong đó, số vốn bên nước ngoài:

đồng

7. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về thành lập và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài và các quy định khác của pháp luật.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu (nếu có))

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN/
VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI, BỔ SUNG, CẤP LẠI
GIẤY CHỨNG NHẬN/GIẤY CHỨNG NHẬN HOẠT ĐỘNG^(*)**

Kính gửi: Cục Thông tin, Thống kê/Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ/Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:

(Ghi tên đầy đủ bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài; tên viết tắt bằng tiếng Việt, tiếng nước ngoài (nếu có)).

2. Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động^(*):

Số: do: cấp ngày:

3. Trụ sở chính của tổ chức/trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

4. Đề nghị được thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động^(*) :

(Tổ chức khoa học và công nghệ/văn phòng đại diện/chi nhánh liệt kê một hoặc một số nội dung đề nghị thay đổi, bổ sung hoặc lí do đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động).

5. Cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Đơn đề nghị này và các tài liệu kèm theo.

- Hoạt động theo đúng nội dung Giấy chứng nhận/Giấy chứng nhận hoạt động^(*) được cấp, đúng quy định của pháp luật.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC/NGƯỜI ĐỨNG
ĐẦU VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH**
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

^(*) Ghi "Giấy chứng nhận" đối với tổ chức khoa học và công nghệ; ghi "Giấy chứng nhận hoạt động" đối với văn phòng đại diện/chi nhánh.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài:

(Ghi tên đầy đủ, tên dịch ra tiếng Việt, tên viết tắt (nếu có)).

2. Quốc tịch của tổ chức:

3. Giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động hoặc giấy tờ tương đương:

Số: do: cấp ngày:

4. Trụ sở chính:

Địa chỉ: (ghi theo thông tin trên Giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động hoặc giấy tờ tương đương)

Điện thoại:

Email:

5. Lĩnh vực hoạt động chính:

6. Đại diện theo pháp luật: (đại diện có thẩm quyền)

Họ và tên:

Chức vụ:

Quốc tịch:

7. Tóm tắt quá trình thành lập và hoạt động của tổ chức:

Tóm tắt về lịch sử phát triển, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài, những hoạt động của tổ chức, đặc biệt là hoạt động hợp tác quốc tế.

Đề nghị được cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

Tên văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt:

Tên viết tắt (nếu có):

Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Quyết định thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh:

Tên cơ quan/tổ chức:

Quyết định thành lập số: ngày:

Người đứng đầu văn phòng đại diện/chi nhánh:

Họ và tên:

Ngày sinh:

Giới tính:

Điện thoại:

Email:

Trình độ đào tạo:

Chức danh khoa học (*nếu có*):

CC/CCCD/Hộ chiếu: số

nơi cấp: ngày cấp:

(Hộ chiếu: số: nơi cấp: ngày cấp: , đối với người nước ngoài).

Chức danh

Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam:

Địa chỉ liên hệ tại nước ngoài (*nếu có*):

Lĩnh vực hoạt động: ghi tóm tắt (*căn cứ quyết định thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh*).

Cam kết

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép;

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên liên quan đến văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam; các quy định của Giấy phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh; chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh.

**ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NƯỚC NGOÀI**
(*ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu*)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP
TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỰC THUỘC Ở NGUỒC NGOÀI**

Kính gửi: Ủy-ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ:

Số: do: cấp ngày:

3. Tóm tắt quá trình thành lập và hoạt động của tổ chức:

(Sơ lược về lịch sử phát triển, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ, những hoạt động của tổ chức, đặc biệt là hoạt động hợp tác quốc tế).

Đề nghị được thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài với nội dung cụ thể như sau:

Tên tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài:

Địa điểm dự kiến: *(ghi chi tiết đến cấp thành phố và tương đương)*

Lĩnh vực hoạt động: *(căn cứ theo lĩnh vực hoạt động của tổ chức chủ quản)*

Thời gian hoạt động dự kiến:

Cam kết

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cho phép thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài;
- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật của nước sở tại liên quan đến tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở nước ngoài.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (nếu có)
TÊN TỔ CHỨC KH&CN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH
Ở NƯỚC NGOÀI CỦA TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Tên tổ chức khoa học và công nghệ:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ:

Số: do: cấp ngày:

3. Tóm tắt quá trình thành lập và hoạt động của tổ chức:

(Sơ lược về lịch sử phát triển, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức khoa học và công nghệ, những hoạt động của tổ chức, đặc biệt là hoạt động hợp tác quốc tế).

Đề nghị được thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh ở nước ngoài với nội dung cụ thể như sau:

Tên đầy đủ của văn phòng đại diện/chi nhánh:

Địa điểm dự kiến: *(ghi chi tiết đến cấp thành phố và tương đương)*

Lĩnh vực hoạt động: *(căn cứ theo lĩnh vực hoạt động của tổ chức chủ quản)*

Thời gian hoạt động dự kiến:

Cam kết

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cho phép thành lập văn phòng đại diện/chi nhánh ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ;

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật của nước sở tại liên quan đến văn phòng đại diện/chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC
(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)